

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 23-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Hưng.

Bà Nguyễn Tố Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại Nhà Văn hóa xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1993, tại tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quang A và bà Nguyễn Thị U; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/4/2014, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội buôn lậu, án tích đã được xoá; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/12/2023 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Văn L, sinh năm 1975 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Văn M, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 02/11/2023). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty Cổ phần B. Địa chỉ: Số E, đường N, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn T có giấy phép lái xe hạng C số 240146697012 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 29/3/2021, do chưa đủ điều kiện thi nâng hạng nên khoảng đầu tháng 8/2023, Ngô Văn T mua qua mạng xã hội một giấy phép lái xe giả hạng FC với cùng số, ngày và cơ quan cấp giấy phép lái xe hạng C của mình để sử dụng. Ngày 10/8/2023, Ngô Văn T ký hợp đồng lao động làm lái xe cho Công ty Cổ phần B và được giao điều khiển xe ô tô đầu kéo và T đã sử dụng giấy phép lái xe hạng FC nêu trên để tham gia giao thông.

Sáng ngày 27/10/2023, Ngô Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo 98H-035.54 kéo sơ mi rơ moóc biển số 98R-029.11 chở đá mặt từ mỏ đá Tiến Long xã C, huyện H về tỉnh Bắc Giang. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đoạn giao nhau với Quốc lộ A thuộc thôn Đ, xã C (tốc độ khoảng 35 đến 37km/giờ), Ngô Văn T quan sát thấy bên phải, phía trước trên Quốc lộ A, tại làn đường dành cho xe máy, xe đạp hướng Lạng Sơn - Hà Nội có xe mô tô 12H1-347.72 do ông Trần Văn L điều khiển đi hướng Hà Nội - Lạng Sơn. Tỉnh đã xử lý phanh và đánh lái sang trái để tránh, tuy nhiên do khoảng cách gần nên phần đầu xe ô tô đầu kéo do T điều khiển đã va chạm với xe mô tô, hậu quả ông Trần Văn L đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Nơi xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ A với đường huyện 94 có tiếp tuyến rộng 58m và đường dân sinh đi thôn Đ, xã C có tiếp tuyến rộng 6,90m; không bị che khuất tầm nhìn. Mặt đường Quốc lộ 1A trải nhựa phẳng, vạch kẻ tim đường là vạch sơn nét đứt màu vàng rộng 0,15m, chia thành 04 làn đường xe chạy, làn đường dành cho xe máy, xe đạp hướng Lạng Sơn - Hà Nội rộng 2,40m, làn đường dành cho xe ô tô, xe máy hướng Lạng Sơn - Hà Nội rộng 3,55m, làn đường dành cho xe ô tô, xe máy hướng Hà Nội - Lạng Sơn rộng 3,45m, làn đường dành cho xe máy, xe đạp hướng Hà Nội - Lạng Sơn rộng 2,3m. Cột Km 75 + 400 làm mốc, mép đường bên phải hướng Lạng Sơn - Hà Nội làm chuẩn, các dấu vết do tai nạn để lại tại làn đường dành cho xe máy, xe đạp bên phải hướng Lạng Sơn - Hà Nội kéo sang làn đường dành cho xe ô tô, xe máy hướng Hà Nội - Lạng Sơn, trong đó vết cây trượt bám dính chất liệu màu đen (vết 1) trên Quốc lộ A kéo dài liên tục theo hướng từ phải sang trái có kích thước 6,77m x 0,50m, đầu vết cách tiếp tuyến giao nhau giữa Quốc lộ A với đường H là 01m, cuối vết cách tiếp tuyến 7,15m. Cách tiếp tuyến giao nhau với Quốc lộ A 36,55m về hướng đường huyện 94 có biển báo hiệu nguy hiểm W.208 “giao nhau với đường ưu tiên”. Cách hiện trường về hướng Hà Nội 150m có biển báo hiệu nguy hiểm W.207d “giao nhau với đường không ưu tiên”.

Biên bản khám phương tiện thể hiện: Xe ô tô 98H-035.54 kéo sơ mi rơ moóc 98R-029.11 các dấu vết hồng học do tai nạn tập trung ở phía trước, dưới đầu xe và dàn bánh lốp thứ nhất bên trái của xe ô tô 98H-035.54. Xe mô tô 12H1-347.72 các dấu vết hồng học tập trung ở phía trước và hai bên thân xe, trong đó

mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết mài trượt, nứt vỡ, bám bụi đất, kích thước 46cm x 22cm; phía trong cánh yếm bị đẩy dòn từ trái sang phải, vỡ hoàn toàn.

Bản kết luận giám định tử thi số: 4673/KLGĐTT-TTPY ngày 06/11/2023, của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh B kết luận Trần Văn L chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định kỹ thuật số: 110/GĐKT-ĐK ngày 08/11/2023, của Công ty Cổ phần Đ kết luận: Khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe ô tô đầu kéo 98H-035.54, sơ mi rơ moóc 98R-029.11 và xe mô tô 12H1-347.72 đầy đủ, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Bản kết luận định giá tài sản số: 63/KL-HĐĐG ngày 30/11/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Chi phí thay thế, sửa chữa các bộ phận hư hỏng của xe mô tô 12H1-347.72 là 2.080.000 đồng; chi phí sửa chữa các bộ phận hư hỏng của xe ô tô đầu kéo 98H-035.54 là 720.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 30/KL-KTHS ngày 23/11/2023, của Phòng K Công an tỉnh L kết luận giấy phép lái xe hạng FC số 240146697012 mang tên Ngô Văn T, ghi Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 29/03/2021, là giấy giả.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm đối với Ngô Văn T có kết quả 0,000mg/l khí thở và âm tính với chất ma túy; Trần Văn L có kết quả 6,14mmol/lít khí thở và âm tính với ma túy.

Với nội dung như trên Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 02 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Ngô Văn T, về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện bị hại trình bày: Về dân sự hai bên chúng tôi đã thỏa thuận bồi thường xong với tổng số tiền 165.000.000 đồng, chúng tôi không yêu cầu gì thêm. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định. Đối với Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn L đề nghị tiêu hủy.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm buộc tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xử phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 341; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức xử phạt bị cáo từ 07-10 tháng tù; áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành từ 03 năm 07 tháng đến 04 năm 04 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Ngô Văn T; tịch thu tiêu huỷ 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn L, 01 Giấy phép lái xe giả hạng FC mang tên Ngô Văn T. Về dân sự, do bị cáo đã thực hiện xong việc bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sở thẩm theo quy định.

Bị cáo, đại diện của bị hại không ai có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/10/2023, Ngô Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo 98H-035.54 kéo sơ mi rơ moóc 98R-029.11, đi từ mỏ đá Tiến Long ở huyện H, tỉnh Lạng Sơn về tỉnh Bắc Giang, khi đi đến đoạn giao nhau với Quốc lộ A thuộc thôn Đ, xã C, huyện H, do không chấp hành đúng quy tắc giao thông và hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong phạm vi có cảnh báo nguy hiểm nên đã gây tai nạn với xe mô tô 12H1-347.72, hậu quả làm ông Trần Văn L tử vong. Nguyên nhân gây tai nạn do khi tham gia giao thông đường bộ Ngô Văn T đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, quy định tại khoản 5 Điều 4, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11, khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019, của Bộ G. Bị hại cũng có một phần lỗi, khi điều khiển xe mô tô trong cơ thể có nồng độ cồn và đi không đúng làn đường quy định, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ

[4] Khoảng đầu tháng 8/2023, Ngô Văn T mua một giấy phép lái xe giả hạng FC qua mạng xã hội với mục đích để xin làm lái xe đầu kéo. Sau khi mua được giấy phép lái xe giả hạng FC thì ngày 10/8/2023, Ngô Văn T đã sử dụng giấy phép lái xe giả để ký hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần B. Do không biết giấy phép lái xe hạng FC là giả nên Công ty Cổ phần B đã tuyển dụng Ngô Văn T làm lái xe và giao cho điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 98H-035.54 kéo

sơ mi rơ moóc biển số 98R-029.11, việc sử dụng giấy phép lái xe giả hạng FC cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến tai nạn.

[5] Do đó, các hành vi trên của Ngô Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức khác. Các hành vi trên của bị cáo gây bất bình trong quần chúng, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, vì vậy cần xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người đã từng có tiền án (đã được xoá), do đó bị cáo là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo tự nguyện bồi thường xong về dân sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng có một phần lỗi do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đối với tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, bị cáo thành khẩn khai báo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có.

[8] Về xử lý vật chứng. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C; đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, 01 Giấy phép lái xe giả hạng FC không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu huỷ. Đối với xe ô tô đầu kéo 98H-035.54 kéo sơ mi rơ moóc 98R-029.11 và xe mô tô 12H1-347.72 cùng các giấy tờ liên quan, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[9] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt tù đối với từng tội danh, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đối với tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đối với tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội, Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và 09 (chín) tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn L; 01 Giấy phép lái xe giả hạng FC mang tên Ngô Văn T.

- Trả lại bị cáo Ngô Văn T: 01 Giấy phép lái xe hạng C.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, chi tiết được mô tả theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02 tháng 4 năm 2024)

4. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; đại diện của bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Hải Đoàn